

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Võ Trung Hiếu**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Đấu**

Bà **Lý Ngọc Lan**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 144 và khoản 2 Điều 165 của Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ theo đơn khởi kiện, lời trình bày của ông Nguyễn Ngọc D, ông yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 30/7/1990; Quyết định số 565 ngày 18/5/1991; Quyết định số 1151/QĐUB ngày 13/8/2001; Quyết định số 526 ngày 15/3/2002 của UBND huyện C, tỉnh Tiền Giang; Quyết định số 2409 ngày 01/7/2003 và Công văn số 5998/UBND - TD ngày 03/12/2010 trả lời đơn của Nguyễn Ngọc D của UBND tỉnh Tiền Giang.

- Thu hồi hủy bỏ giấy chứng nhận QSDĐ do UBND huyện C cấp cho bà Nguyễn Thị S.

- Công nhận diện tích $3.200m^2$ đất lâu năm thuộc thửa 820 là thuộc quyền sử dụng hợp pháp của gia đình ông D.

- Buộc ông Bùi Thanh Q phải trả lại cho ông D diện tích $3.200m^2$ và bồi thường cho ông số tiền thiệt hại là 118.667.000 đồng (một trăm mười tám triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)

- Xét yêu cầu hủy các quyết định hành chính, hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lý do ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của ông D. Xác định yêu cầu trên là quan hệ khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai. Riêng yêu cầu ông Bùi Thanh Q trả lại đất; bồi thường thiệt hại về tài sản bị

hủy hoại không thuộc thẩm quyền giải quyết trong vụ án hành chính, ông D có thể yêu cầu giải quyết trong vụ kiện dân sự khác.

Xét thấy tại phiên tòa, người ông Nguyễn Ngọc D rút toàn bộ yêu cầu khiếu kiện. Hội đồng xét xử thấy rằng việc rút yêu cầu của ông D là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 143, Điều 144, khoản 2 Điều 165 Luật tổ tụng hành chính nên yêu cầu của ông được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số: 21/2018/TLST-HC ngày 10 tháng 5 năm 2018 về việc khởi kiện: “Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lí đất đai” giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Ấp 5, xã Tam Hiệp, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Nguyễn Văn D, sinh năm 1957 – Luật sư – Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ

Người bị kiện:

1/ UBND huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: Ấp G, thị trấn T, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Đại diện theo pháp luật: Huỳnh Văn Bé H – Chủ tịch

2/ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang: ông Lê Văn H

Địa chỉ: Số A, đường H, Phường S, Thành phố P, Tiền Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bùi Thanh Q, sinh năm 1949

Địa chỉ: Ấp 4, xã D, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

2/ Bùi Thanh Q, sinh năm 1953.

3/ Bùi Thị A, sinh năm 1955.

4/ Bùi Thị H, sinh năm 1957.

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã R, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

5/ Bùi Thị N1, sinh năm 1960

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

6/ Bùi Thị N2, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 23A L, Phường Q, Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh.

7/ Bùi Thị N, sinh năm 1972

Địa chỉ: 26 S Street, U, QLD, AUSTRALIA.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án trên theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Ngọc D 600.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo các biên lai thu số 00538 ngày 10/5/2018 và biên lai thu số 00920 ngày 21/5/2019.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết công khai theo quy định của Luật tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Trung Hiếu